

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của luận án

Kế toán có vai trò đặc biệt quan trọng đối với hoạt động tài chính doanh nghiệp cũng như hoạt động tài chính của mọi đơn vị trong nền kinh tế đặc biệt là trong điều kiện kinh tế hội nhập, yêu cầu quản lý, kiểm soát thông tin kinh tế tài chính ngày càng chặt chẽ. Cùng với sự đổi mới kinh tế, hệ thống kế toán Việt Nam đã và đang cải cách sâu sắc triệt để, từng bước tiếp cận và hòa nhập với nguyên tắc, thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Thông tin của kế toán là một trong những tiêu chuẩn hàng đầu để đảm bảo sự an toàn và khả năng mang lại thắng lợi cho các quyết định kinh doanh. Để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn kinh doanh trong các doanh nghiệp đòi hỏi phải có một hệ thống công cụ quản lý kinh tế - tài chính, đó là hệ thống kế toán.

Kế toán là một công cụ quan trọng không thể thiếu trong quá trình quản lý hoạt động của một tổ chức. Kế toán là công cụ quản lý, giám sát chặt chẽ, có hiệu quả mọi hoạt động kinh tế tài chính, cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời, công khai, minh bạch thông tin của các đơn vị, đặc biệt đối với các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam, một tổ chức kinh tế có những quan hệ kinh tế đặc trưng với quy mô khác nhau, lĩnh vực hoạt động đa dạng đòi hỏi công tác kế toán phải được tổ chức khoa học, hợp lý. Bên cạnh đó, yêu cầu về kinh tế và hội nhập kế toán quốc tế đòi hỏi công tác kế toán phải được hoàn thiện để đáp ứng được nhu cầu minh bạch hóa thông tin đối với các đối tác trong nước và quốc tế hóa một cách cao nhất đối với các đối tác nước ngoài. Công việc của cán bộ kế toán không còn chỉ dừng lại ở việc ghi chép, xử lý số liệu và lập báo cáo tài chính mà còn tham gia phân tích, thiết kế, đánh giá hệ thống thông tin kế toán.

Các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam là một loại hình doanh nghiệp đặc thù cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế cho ngành xây dựng nằm trong sự phát triển chung của ngành xây dựng, đóng vai trò quan trọng trong

việc thiết kế nên hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ sự phát triển của nền kinh tế. Tỷ lệ tăng trưởng trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng thường xuyên duy trì ở mức khá cao, đóng góp tích cực vào GDP cả nước trong những năm qua với chất lượng nhân lực đã được nâng lên một bước, các doanh nghiệp trong nước đã có thể tự thiết kế, thi công xây dựng, quản lý vận hành nhiều công trình quy mô lớn, phức tạp ngang tầm khu vực và quốc tế, khả năng hội nhập của nhân lực ngành tư vấn thiết kế cũng có chuyển biến rõ rệt khi ngày càng có nhiều cán bộ kỹ thuật, quản lý người Việt Nam tham gia các doanh nghiệp tư vấn thiết kế vốn FDI và ngược lại có nhiều cán bộ kỹ thuật, chuyên gia nước ngoài tham gia các doanh nghiệp tư vấn thiết kế của Việt Nam. Tuy nhiên bên cạnh các kết quả đã đạt được, vấn đề trọng tâm của các công ty tư vấn thiết kế Việt Nam hiện nay đó là tổ chức công tác quản lý, mà đặc biệt hơn cả là tổ chức công tác kế toán. Việc tổ chức công tác kế toán phù hợp với đặc điểm hoạt động của công ty là một trong những yếu tố quan trọng giúp các doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, tạo uy tín trên thương trường.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu và hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam là cần thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và tính thực tiễn.

Xuất phát từ những lý do đó, nghiên cứu sinh đã lựa chọn đề tài “***Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam***” để phát triển luận án của mình nhằm bổ sung lý luận và hoàn thiện thực tế về tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam hiện nay.

Kết cấu của luận án

Ngoài lời mở đầu, kết luận phụ lục, luận án gồm có ba chương:

Chương 1: Lý luận cơ bản tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp

Chương 2: Thực trạng tổ chức công tác kế toán trong các công ty cổ phần Tư vấn thiết kế của Việt Nam

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán trong các công ty cổ phần Tư vấn thiết kế của Việt Nam

CHƯƠNG 1

LÝ LUẬN CƠ BẢN TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG CÁC DOANH NGHIỆP

1.1. Tổng quan về kế toán và tổ chức kế toán trong doanh nghiệp

1.1.1. Các vấn đề cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp

1.1.1.1. Khái niệm kế toán

Kế toán ra đời gắn liền với quá trình tái sản xuất xã hội và tồn tại phát triển một cách tất yếu khách quan trong mọi hình thái kinh tế - xã hội. Sản xuất của xã hội ngày càng phát triển, trình độ khoa học kỹ thuật ngày càng cao, đòi hỏi yêu cầu về tổ chức và quản lý ngày càng cao và càng hoàn thiện hơn. Do vậy kế toán ngày càng phát triển cả về hình thức và phương pháp tổ chức để đáp ứng yêu cầu quản lý của tổ chức.

Kế toán là một hệ thống thông tin đo lường, xử lý và cung cấp thông tin hữu ích cho việc ra các quyết định điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Hiện nay, có rất nhiều những nhận thức, quan niệm khác nhau về kế toán như khái niệm theo liên đoàn kế toán Quốc tế (IFAC), theo Luật kế toán số 03/2003/QH11, theo các trường đại học...

Theo liên đoàn kế toán Quốc tế (IFAC): *Kế toán là nghệ thuật ghi chép, phân loại, tổng hợp theo một cách riêng có bằng những khoản tiền, các nghiệp vụ và các sự kiện mà chúng có ít nhất một phần tính chất tài chính và trình bày kết quả của nó.*

Điều 3 Luật Kế toán số 88/2015/QH13: *Kế toán là việc thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính dưới hình thức giá trị, hiện vật và thời gian lao động.*

Theo giáo trình kế toán tài chính của Học viện Tài chính, xuất bản năm 2011: *Kế toán là việc thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính dưới hình thức giá trị hiện vật và thời gian lao động.*

Các khái niệm về kế toán tuy có điểm khác biệt song đều đi đến kết luận chung rằng kế toán là công cụ không thể thiếu được trong quản lý kinh tế, kế toán là khoa học thu nhận xử lý và cung cấp toàn bộ thông tin về tài sản và sự vận động của tài sản, các hoạt động kinh tế tài chính trong doanh nghiệp, nhằm kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động kinh tế, tài chính của doanh nghiệp.

1.1.1.2. Các quan điểm tiếp cận về kế toán

Trong hệ thống quản lý kinh tế, kế toán với tư cách là một công cụ quản lý chịu chi phối trực tiếp bởi hai yếu tố cơ bản đó là: Khách thể quản lý kinh tế và chủ thể quản lý kinh tế.

Qua tìm hiểu các cách tiếp cận kế toán nêu trên, khái niệm kế toán có thể khái quát “*Kế toán là công cụ quản lý, giám sát chặt chẽ, có hiệu quả mọi hoạt động kinh tế tài chính, cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực, kịp thời, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu tổ chức, quản lý điều hành của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân*”. Kế toán có thể được phân loại theo các tiêu thức khác nhau, giúp cho chúng ta nhận thức được nội dung, mục đích, phạm vi của từng loại kế toán.

1.1.1.3. Các giả định, khái niệm và nguyên tắc kế toán

1.1.2. Các vấn đề cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp

Khái niệm “Tổ chức” được hiểu là hai hay nhiều người làm việc hoặc phối hợp với nhau để cùng đạt một kết quả chung. Công tác tổ chức bao gồm nhiều cấu thành như : mục tiêu, loại hình tổ chức, phương pháp, con người, phương tiện, thời gian và kiểm tra giám sát.

Tổ chức công tác kế toán được coi là công việc quan trọng trong quá trình thực hiện công tác kế toán ở các đơn vị kế toán nhằm giúp cho việc thu nhận, xử lý, phân tích và cung cấp thông tin cho công tác quản lý kinh tế tài chính của đơn vị.

1.1.2.1. Các quan điểm tiếp cận tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp

Các quan điểm tiếp cận về tổ chức công tác kế toán có thể khác nhau, nhưng về thực chất đều hướng tới tổ chức một hệ thống kế toán với các thành tố có mối liên hệ mật thiết không thể tách rời giữa các yếu tố cấu thành bản chất của kế toán, nhằm thực hiện tốt các chức năng của kế toán bằng hệ thống phương pháp kế toán trong những môi trường, bối cảnh cụ thể gắn với tổ chức bộ máy và con người làm kế toán.

Qua các quan điểm tiếp cận trên, theo nghiên cứu sinh, việc tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị kế toán cần được hiểu như là một hệ thống các yếu tố cấu thành gồm: *Tổ chức bộ máy kế toán, tổ chức vận dụng các phương pháp kế toán, kỹ thuật tính toán, tổ chức vận dụng các chế độ, thể lệ kế toán, là việc tổ chức người làm kế toán theo các phần hành kế toán cụ thể, thực hiện các phương pháp kế toán phù hợp với yêu cầu thu nhận, xử lý, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế tài chính, phù hợp với đặc điểm cụ thể của đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin phục vụ việc quản lý đơn vị.* Vì vậy, NCS xin đi sâu phân tích nội dung tổ chức công tác kế toán theo cách tiếp cận thứ hai: *“Tổ chức công tác kế toán tiếp cận theo quan điểm tổ chức vận dụng phương pháp kế toán”* làm cơ sở lý luận tổ chức công tác kế toán trong chương này.

1.1.2.2. Nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán trong DN

1.1.2.3. Nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong các doanh nghiệp

1.2. Nội dung tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp

1.2.1. Tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp

Tổ chức công tác kế toán hiện nay có ba hình thức sau:

- + Hình thức tổ chức công tác kế toán tập trung;
- + Hình thức tổ chức công tác kế toán phân tán;
- + Hình thức tổ chức công tác kế toán vừa tập trung vừa phân tán;

Mỗi hình thức tổ chức công tác kế toán trên đây có các mô hình tổ chức bộ máy kế toán tương ứng.

1.2.2. Tổ chức thu nhận thông tin ban đầu

Chứng từ kế toán là những giấy tờ và vật mang tin phản ánh nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh và đã hoàn thành, làm căn cứ ghi sổ kế toán.

1.2.3. Tổ chức xử lý hệ thống hóa thông tin kế toán

Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán là tổ chức vận dụng phương pháp tài khoản để xây dựng hệ thống tài khoản trên góc độ ban hành chế độ và vận dụng chế độ cho đơn vị hạch toán. Hệ thống tài khoản kế toán là bộ phận cấu thành quan trọng trong toàn bộ hệ thống kế toán doanh nghiệp.

Tổ chức hệ thống sổ kế toán, doanh nghiệp cũng cần tổ chức vận dụng hình thức kế toán phù hợp với thực tế tại đơn vị. Khi tổ chức vận dụng hình thức kế toán, hiện nay các doanh nghiệp có thể lựa chọn áp dụng một trong các hình thức kế toán sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký sổ cái.
- Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ.
- Hình thức kế toán Nhật ký chung.
- Hình thức kế toán Nhật ký chứng từ.
- Hình thức kế toán trên máy vi tính.

1.2.4. Tổ chức công tác kiểm tra kế toán

Kiểm tra kế toán là một nội dung quan trọng cho công tác kế toán thực hiện đúng yêu cầu, nhiệm vụ, chức năng của mình, thông tin kế toán cung cấp, chính xác, trung thực kịp thời, do vậy phải được tiến hành thường xuyên theo đúng chế độ quy định. Kết quả kiểm tra kế toán phải được lập biên bản hoặc trình bày trong báo cáo kiểm tra.

Công tác kiểm tra kế toán trong doanh nghiệp gồm các nội dung sau:

- Kiểm tra việc thực hiện các nội dung công tác kế toán.
- Kiểm tra việc tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán.
- Kiểm tra việc tổ chức quản lý và hoạt động nghề nghiệp kế toán.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định khác của pháp luật về kế toán.

1.2.5. Tổ chức hệ thống báo cáo tài chính

Theo chế độ kế toán hiện nay, các báo cáo doanh nghiệp phải lập định kỳ gồm:

- Bảng cân đối kế toán.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

1.2.6. Tổ chức phân tích thông tin kế toán

Để đáp ứng nhu cầu sử dụng thông tin của các đối tượng, ngoài nhiệm vụ tổ chức tổng hợp, trình bày và cung cấp thông tin kế toán, tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp cần phải thực hiện việc phân tích thông tin kế toán. Để phân tích thông tin kế toán thực sự phát huy hiệu quả, cần tổ chức khoa học và hợp lý, phù hợp với đặc điểm kinh doanh và loại hình doanh nghiệp. Nhìn chung, tổ chức phân tích thông tin kế toán trong doanh nghiệp thường được tiến hành qua các bước:

- Tổ chức lập kế hoạch phân tích:
- Tổ chức thực hiện công tác phân tích
- Tổ chức báo cáo kết quả phân tích

1.3. Lý thuyết nền và các nhân tố chi phối đến tổ chức công tác kế toán doanh nghiệp Nghiên cứu để hoàn thiện tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp là một yêu cầu bức thiết. Vì vậy, cần đi sâu phân tích các nhân tố chi phối đến tổ chức công tác kế toán để có các định hướng tổ chức. Các nghiên cứu trước đây dựa trên một vài lý thuyết thực chứng để tìm hiểu về ảnh hưởng của các nhân tố đến tổ chức công tác kế toán.

1.3.1. Các lý thuyết nền tảng được sử dụng trong nghiên cứu

1.3.1.1. Lý thuyết thông tin

1.3.1.2. Lý thuyết thông tin bất đối xứng

1.3.1.3. Lý thuyết đại diện

1.3.2. Các nhân tố đã được các nghiên cứu trước đây tìm hiểu

1.3.2.1. Đặc điểm tổ chức sản xuất kinh doanh và tổ chức quản lý của doanh nghiệp

1.3.2.2. Hệ thống pháp lý kế toán chi phối tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp

1.3.2.3. Nguồn nhân lực kế toán ảnh hưởng đến chất lượng công tác tổ chức kế toán

1.3.2.4. Mức độ quan tâm chủ doanh nghiệp ảnh hưởng đến chất lượng công tác tổ chức kế toán

1.3.2.5. Phương tiện cơ sở vật chất tác động đến đến chất lượng công tác tổ chức kế toán

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Chương 1 đã khái quát những vấn đề chung về kế toán và tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp, đồng thời đi sâu vào những nội dung cơ bản của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp, như tổ chức bộ máy kế toán, tổ chức hệ thống chứng từ kế toán, tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản, tổ chức hệ thống sổ sách kế toán, tổ chức lập và phân tích các báo cáo kế toán, tổ chức công tác kiểm tra kế toán và tổ chức việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán, làm rõ những ảnh hưởng của đặc điểm loại hình công ty cổ phần đến tổ chức công tác kế toán trong đơn vị, kinh nghiệm quốc tế đối với việc tổ chức công tác kế toán trong các CTCP và bài học rút ra cho các CTCP tư vấn thiết kế Việt Nam. Những lý luận này sẽ là cơ sở, căn cứ cho việc NCS khảo sát và đánh giá thực trạng hoạt động tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam trong chương 2 để từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác này tại đơn vị.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG CÁC CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CỦA VIỆT NAM

2.1. Tổng quan chung về các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của các CTCP tư vấn thiết kế của Việt Nam

2.1.2. Quy trình thực hiện dịch vụ tư vấn thiết kế trong các CTCP tư vấn thiết kế của Việt Nam

2.1.3. Đặc điểm hoạt động tư vấn thiết kế ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán trong các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

2.1.4. Thực trạng khuôn khổ pháp lý về kế toán của Việt Nam ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán trong các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

2.2. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI CÁC CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CỦA VIỆT NAM

2.2.1. Thực trạng tổ chức bộ máy kế toán trong các công ty cổ phần tư vấn thiết kế Việt Nam

Qua khảo sát các công ty về việc lựa chọn mô hình tổ chức bộ máy kế toán cho thấy phần lớn các công ty đều tổ chức bộ máy kế toán dưới dạng tập trung theo kết quả bảng 2.2 dưới đây.

Bảng 2.1: Hình thức tổ chức bộ máy kế toán áp dụng

Bộ máy kế toán của Công ty được tổ chức theo hình thức nào?	Tập trung	Phân tán	Hỗn hợp
Số câu trả lời thu về	34	1	13
Tỷ lệ	70.83%	2.08%	27.08%

(Nguồn: Tác giả tự tổng hợp)

2.2.2 Thực trạng tổ chức thu nhận thông tin ban đầu

Qua khảo sát thực trạng về tổ chức chứng từ và ghi chép ban đầu trong các Công ty cổ phần tư vấn và thiết kế của Việt Nam trên địa bàn Hà Nội cho thấy, các CTCP tư vấn thiết kế của Việt Nam áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và các quy định cụ thể dựa trên Thông tư 200/2014/TT-BTC hoặc Thông tư 133/2016/TT-BTC. Các công ty đã nghiên cứu đặc điểm hoạt động, đặc điểm về đối tượng kế toán cũng như nhu cầu thu nhận, xử lý thông tin để xây dựng và vận dụng chứng từ cho phù hợp với thực tế hoạt động và yêu cầu quản lý đồng thời đảm bảo đúng yêu cầu của Nhà nước.

Theo đó, *“Tất cả các loại chứng từ đều mang tính hướng dẫn. Doanh nghiệp được chủ động xây dựng, thiết kế biểu mẫu chứng từ kế toán nhưng phải đáp ứng được các yêu cầu của Luật Kế toán và đảm bảo rõ ràng, minh bạch”*. Trên thực tế, phần lớn các công ty vẫn giữ nguyên tất cả các loại chứng từ hiện đang áp dụng theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và Thông tư số 224/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính. *(Phụ lục 05 – Hệ thống chứng từ kế toán của công ty Tư vấn Công nghệ Thiết bị và Kiểm định xây dựng – Coninco)*

Bảng 2.2: Hệ thống chứng từ kế toán đang áp dụng

Hệ thống chứng từ kế toán đang áp dụng	Số phiếu	Tỷ lệ
Chỉ sử dụng hệ thống chứng từ bắt buộc	2	4.17%
Chỉ sử dụng hệ thống chứng từ hướng dẫn	2	4.17%
Sử dụng cả hai loại chứng từ bắt buộc và hướng dẫn	44	91.67%

(Nguồn: Tác giả tự tổng hợp)

Công tác tổ chức hệ thống chứng từ và ghi chép ban đầu được thực hiện qua các khâu công việc như sau:

** Lập và phản ánh nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào chứng từ:*

Qua khảo sát, về cơ bản tại các công ty, khi các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, theo sự phân công và chỉ đạo của kế toán trưởng, các kế toán phân hành

2.2.3. Thực trạng tổ chức xử lý hệ thống hóa thông tin kế toán

Bảng 2.5: Thực trạng sử dụng hệ thống tài khoản tại các đơn vị

Việc sử dụng tài khoản kế toán tại Công ty:	Số phiếu	Tỷ lệ
Tuân thủ hoàn toàn theo Chế độ kế toán DN đang áp dụng	42	87.50%
Tuân thủ một phần theo Chế độ Kế toán DN đang áp dụng đồng thời tự xây dựng một số tài khoản đặc thù	6	12.50%

(Nguồn: Tác giả tự tổng hợp)

2.2.4. Thực trạng tổ chức kiểm tra kế toán

Bảng 2.7: Thực trạng tổ chức kiểm tra công tác kế toán

DN có tiến hành kiểm tra công tác kế toán không?	Số phiếu	Tỷ lệ
Có kiểm tra	48	100.00%
Không kiểm tra	0	0.00%

(Nguồn: Tác giả tự tổng hợp)

2.2.5. Thực trạng tổ chức hệ thống báo cáo tài chính

Bảng 2.8: Thực trạng lập báo cáo tài chính tại các đơn vị

Công ty đã lập đầy đủ các BCTC theo chế độ kế toán không?	Số phiếu	Tỷ lệ
Đầy đủ	42	87.50%
Chưa đầy đủ	6	12.50%

(Nguồn: Tác giả tự tổng hợp)

2.3. Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Các CTCP tư vấn thiết kế của Việt Nam

2.3.1. Ưu điểm

+ Tổ chức bộ máy kế toán

Về cơ bản, tại các công ty, bộ máy kế toán nói chung gọn nhẹ, đáp ứng được yêu cầu của công tác kế toán. Nhân viên kế toán là người có trình độ, được đào tạo đúng chuyên ngành, tận tâm với công việc. Các phân hành kế toán được phân công rõ ràng.

- + Tổ chức thu nhận thông tin ban đầu
- + Tổ chức xử lý thông tin kế toán
- + Tổ chức kiểm tra kế toán.

2.3.2. Hạn chế

- + Về tổ chức bộ máy kế toán
- + Về tổ chức thu nhận thông tin ban đầu
- + Về tổ chức xử lý thông tin kế toán
- + Về công tác kiểm tra kế toán
- + Về tổ chức phân tích thông tin kế toán, tư vấn quản trị

2.4. Mô hình đánh giá tác động của các nhân tố ảnh hưởng tới thực trạng tổ chức công tác kế toán tại các CTCP tư vấn thiết kế của Việt Nam

2.4.1. Nguồn dữ liệu sử dụng cho mô hình

2.4.2. Phương pháp đánh giá Nghiên cứu được thực hiện theo 2 bước chính:

- (1) nghiên cứu sơ bộ bằng phương pháp định tính
- (2) nghiên cứu chính thức thực hiện bằng phương pháp định lượng

2.4.2.1. Nghiên cứu định tính

2.4.2.2. Nghiên cứu định lượng

2.4.3. Mô hình nghiên cứu

2.4.4. Các giả thuyết mô hình

2.4.5. Quy trình nghiên cứu

Bước 1: Xây dựng thang đo 98 Dựa trên các nghiên cứu trong và ngoài nước trước đây và cơ sở lý luận về đề tài nghiên cứu, luận án tiến hành xây dựng thang đo nháp.

Bước 2: Nghiên cứu định tính Kỹ thuật thảo luận tay đôi 10 người dựa trên dàn bài lập sẵn về các yếu tố liên quan đến mô hình nghiên cứu

Bước 3: Nghiên cứu định lượng

2.5.1. Kết quả xây dựng và kiểm định thang đo

2.5.2. Kết quả phân tích tương quan và hồi quy tuyến tính

2.5.2.1. Mô hình phân tích

2.5.2.2. Phân tích tương quan

2.6. Đánh giá kết quả phân tích nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán trong các công ty t_oại v_àn thiết kế của Việt Nam

Kết quả mô hình hồi quy cho thấy chất lượng tổ chức công tác kế toán chịu ảnh hưởng thuận chiều của 4 nhân tố: hướng dẫn có tính pháp lý (PL), quan tâm đến công tác kế toán của chủ DN (QL), phương tiện, cơ sở vật chất tổ chức kế toán (VC), trình độ chuyên môn nhân viên kế toán (CM) và quan hệ nghịch chiều 123 với 1 nhân tố là đặc điểm ngành tư v_àn thiết kế (DD). Do đó, các giả thuyết H1, H2, H3, H4, H5 trong mô hình nghiên cứu được chấp nhận.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Chương 2 đã nêu lên thực trạng về tổ chức công tác kế toán tại các CTCP tư vấn thiết kế của Việt Nam về tổ chức lựa chọn mô hình tổ chức công tác kế toán, tổ chức thu nhận thông tin ban đầu, tổ chức xử lý thông tin kế toán, tổ chức công tác kiểm tra kế toán, tổ chức lập hệ thống báo cáo kế toán, tổ chức phân tích thông tin kế toán, tư vấn quản trị, tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán. Qua đó đánh giá được ưu điểm, tồn tại và nguyên nhân tồn tại của công tác tổ chức kế toán tại các CTCP tư vấn thiết kế của Việt Nam, từ đó đề ra phương hướng giải pháp nhằm hoàn thiện hơn công tác này.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG CÁC CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CỦA VIỆT NAM

3.1. Định hướng phát triển ngành tư vấn thiết kế của Việt Nam và nguyên tắc, yêu cầu hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các Công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

3.1.1. Định hướng phát triển ngành tư vấn thiết kế Việt Nam

3.1.2. Nguyên tắc hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế Việt Nam

3.1.3. Yêu cầu cơ bản của việc hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

3.1.3.1. Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán phải phù hợp với đặc điểm hoạt động kinh doanh.

3.1.3.2. Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán phải tôn trọng các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán

3.2. Giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

3.2.1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán trong các công ty cổ phần tư vấn thiết kế Việt Nam

3.2.2. Hoàn thiện tổ chức thu nhận thông tin ban đầu

3.2.3. Hoàn thiện tổ chức xử lý hệ thống hóa thông tin kế toán

3.2.4 Hoàn thiện tổ chức kiểm tra kế toán

3.2.5. Hoàn thiện tổ chức hệ thống báo cáo tài chính

3.2.6. Hoàn thiện tổ chức phân tích thông tin kế toán

3.3. Điều kiện để thực hiện các giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

3.3.1. Về phía cơ quan Nhà nước

- Tiếp tục đổi mới xây dựng và thực thi pháp luật, hoàn thiện các chính sách kinh tế tài chính vĩ mô, tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, hệ thống Luật đảm bảo tính cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Đổi mới công tác quy hoạch và điều hành phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, đồng thời thực hiện tốt chính sách xã hội. Thực hiện hệ thống cơ chế chính sách phù hợp, đặc biệt là cơ chế chính sách tài chính nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng, đảm bảo sự phát triển bền vững.

- Nhà nước cần nâng cao nhận thức về vai trò của kế toán đối với doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt Nam cũng như các văn bản hướng dẫn nhằm tạo sự thống nhất trong việc áp dụng cũng như phù hợp với chuẩn mực kế toán quốc tế.

- Nhà nước cần tiếp tục cải cách và phát triển các tổ chức nghề nghiệp trong lĩnh vực kiểm tra kế toán nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán.

- Về lâu dài, hoạt động kiểm toán nội bộ phải được quy định trong văn bản pháp luật để tạo khuôn khổ pháp lý cho việc tổ chức cũng như phát triển hoạt động kiểm toán nội bộ trong mỗi doanh nghiệp.

3.3.2. Về phía Các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam

Các công ty cần nhận thức rõ tầm quan trọng của tổ chức công tác kế toán trong hoạt động kinh doanh của mình.

- Nghiêm chỉnh chấp hành những quy định của pháp luật cũng như chế độ tài chính kế toán của Nhà nước, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong đăng ký ngành nghề kinh doanh, thường xuyên kiện toàn bộ máy quản lý, bộ máy kế toán để phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế.

- Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật những thông tin về chế độ, chính sách kế toán tài chính. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và nhân viên kế toán, hướng tới xây dựng mạng lưới kế toán đồng

bộ từ công ty đến các chi nhánh. Các công ty cần lựa chọn và xây dựng hệ thống thông tin nội bộ hợp lý để phục vụ tốt công tác kế toán tại đơn vị.

- Bảo đảm điều kiện vật chất, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ nói chung và việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kế toán của các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Xuất phát từ việc tìm hiểu sự cần thiết, điều kiện, nguyên tắc để hoàn thiện tổ chức công tác kế toán đồng thời dựa trên cơ sở thực trạng và đánh giá về tổ chức công tác kế toán của các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam, chương 3 đã đề xuất một số giải pháp cũng như các điều kiện vĩ mô (phía các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam), vĩ mô (phía Nhà nước) để thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán của Các công ty cổ phần tư vấn thiết kế của Việt Nam.

KẾT LUẬN

Tác giả đưa ra quan điểm về tổ chức công tác kế toán và cũng khẳng định rõ vai trò, nguyên tắc và cơ sở lý luận của tổ chức công tác kế toán trong đơn vị kế toán. Luận án chỉ rõ hai nhóm nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán của đơn vị kế toán: Nhóm nhân tố bên ngoài và nhóm nhân tố bên trong đơn vị kế toán. Trên cơ sở đó, tác giả đã đưa ra nội dung tổ chức công tác kế toán của đơn vị kế toán dưới góc độ tổ chức thu nhận, xử lý, kiểm tra, cung cấp và phân tích thông tin kế toán căn cứ vào nhu cầu sử dụng thông tin kế toán. Các nội dung đưa ra có mối quan hệ và tính logic, tạo thành hệ thống lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán của đơn vị kế toán hoạt động trong cơ chế thị trường. Đây là nền tảng lý luận cơ bản để tác giả khảo sát và đánh giá tổ chức công tác kế toán tại các công ty Tư vấn Thiết kế của Việt Nam.

Tác giả đã khảo sát thực tiễn tổ chức công tác kế toán trong các công ty Tư vấn Thiết kế dưới góc độ tổ chức thu nhận, xử lý, kiểm tra, cung cấp và phân tích thông tin kế toán, tư vấn quản trị sau khi phân tích nguyên tắc, cơ sở lý luận và các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán tại các công ty này. Thông qua các số liệu, tài liệu thu thập được liên quan đến tổ chức công tác kế toán tại công ty này, tác giả phân tích những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân cơ bản của thực trạng.

Phát triển ngành Tư vấn Thiết kế là cần thiết, quan trọng, đúng đắn, cấp bách và rất phù hợp với xu thế phát triển của thời đại và đặc điểm của Việt Nam hiện nay. Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các công ty này là cần thiết. Xuất phát từ nhu cầu đó, tác giả đưa ra quan điểm và nguyên tắc hoàn thiện tổ chức công tác kế toán ở các công ty Tư vấn Thiết kế Kiến trúc của Việt Nam trên địa bàn Hà Nội. Từ hạn chế về tổ chức công tác kế toán ở các công ty Tư vấn Thiết kế Kiến trúc, tác giả đề xuất các nhóm giải pháp hoàn thiện về: Mô hình tổ chức bộ máy kế toán theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin; Thu thập, xử lý thông tin kế toán phù hợp với đặc thù của hoạt động tư vấn thiết kế, Cung cấp và phân tích thông tin kế toán trên cả hai góc độ KTTC và KTQT. Để các giải pháp đã đưa ra có tính khả thi thì tác giả đưa ra một số điều kiện đối với Chính Phủ, Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và về phía các công ty Tư vấn Thiết kế của Việt Nam.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. “Tổ chức bộ máy kế toán trong các doanh nghiệp Tư vấn Thiết kế Kiến trúc”, Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, số 6(143)
2. “Kế toán quản trị trong các Doanh nghiệp ở Việt Nam”, Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, số 7(144)
3. “Trao đổi về kinh nghiệm tổ chức kế toán quản trị của một số nước trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam”, Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, số 5(178)
4. “Làm rõ các nội dung tổ chức công tác kế toán theo quy định luật kế toán 2015 đối với doanh nghiệp”, Tạp chí Kế toán tài chính, kì 1 tháng 5(680)
5. “Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong việc xây dựng cơ chế chính sách và sử dụng các công cụ tài chính phát triển thị trường khoa học công nghệ” Tham gia đề tài nhánh cấp Nhà nước năm 2017 do TS Ngô Thanh Hoàng, Ths Đào Đình Thi đồng chủ nhiệm
6. “Chính sách tài chính đối với phát triển kinh tế tập thể” Tham gia đề tài cấp Bộ năm 2017 do PGS.TS Trần Xuân Hải, PGS.TS Vũ Sỹ Cường đồng chủ nhiệm.
7. “Các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán trong các DN Thương Mại Dịch vụ”, Chủ nhiệm đề tài cấp Học viện năm 2017. Kết quả NT: XL Giỏi
8. “Nghiên cứu kế toán quản trị trong các doanh nghiệp Việt Nam nhằm triển khai Luật Kế toán 2015” Tham gia đề tài cấp Bộ do TS. Nguyễn Tuấn Anh và ThS. Nguyễn Minh Thành làm đồng chủ nhiệm. Bảo vệ tháng 12/2018. Xếp loại: Đạt
9. “Đo lường rủi ro trong các doanh nghiệp ngành xây dựng niêm yết trên TTCK Việt Nam”. Tham gia đề tài cấp Học viện do TS. Phạm Thị Vân Anh chủ nhiệm. NT tháng 12/2018. XL: Xuất sắc

10. “Nghiên cứu đổi mới hoạt động KH&CN tại Học viện Tài chính”. Tham gia đề án cấp Học viện năm 2018 do PGS.TS Phạm Văn Liên, PGS.TS Ngô Thanh Hoàng đồng chủ nhiệm. NT tháng 12/2017. XL: Xuất sắc
11. “Sửa đổi quy chế hoạt động KH&CN tại Học viện Tài chính”. Tham gia đề án cấp học viện năm 2018 do PGS.TS Ngô Thanh Hoàng chủ nhiệm. NT tháng 12/2018. XL: Xuất sắc
12. “Nghiên cứu thực chứng vận dụng kế toán quản trị tại các doanh nghiệp khởi nghiệp ở Việt Nam” Tham gia đề tài cấp Học viện do TS. Nguyễn Thu Hiền và ThS. Ngô Văn Lượng đồng chủ nhiệm đề tài. NT tháng 12/2018. Xếp loại: Xuất sắc
13. “Giải pháp nâng cao khả năng khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai ở Việt Nam hiện nay”. Tham gia đề tài cấp Bộ năm 2018 do TS. Nguyễn Hồ Phi Hà, PGS.TS Nguyễn Thị Hà đồng chủ nhiệm. NT tháng 3/2019. XL: Đạt